

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ QUYỀN 69

Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (9)

Xá-lợi Tử, pháp Bồ thí ba-la-mật-đà là không nhiễm trước, cũng không tan mất; pháp Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bốn Tịnh lự là không nhiễm trước, cũng không tan mất; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát là không nhiễm trước, cũng không tan mất; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ là không nhiễm trước, cũng không tan mất; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không là không nhiễm trước, cũng không tan mất; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt là không nhiễm trước, cũng không tan mất; sáu phép thần thông là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật là không nhiễm trước, cũng không tan mất; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết là không nhiễm trước, cũng không tan mất; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất là không nhiễm trước, cũng không tan mất; tánh luôn luôn xả là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni là không nhiễm trước, cũng không tan mất; tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ là không nhiễm trước, cũng không tan mất; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bậc phàm phu là không nhiễm trước, cũng không tan mất; bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa là không nhiễm trước, cũng không tan mất; Độc giác thừa, Đại thừa là không nhiễm trước, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là các pháp cũng vậy, đều không có tự tánh.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các pháp là thanh tịnh, cũng không tan mất. Vì sao? Vì các pháp là thanh tịnh nên tánh của chúng là không cùng tận.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Pháp nào là thanh tịnh, cũng không tan mất?

Thiện Hiện đáp:

–Xá-lợi Tử, sắc là thanh tịnh, cũng không tan mất; thọ, tưởng, hành, thức là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhãm xứ là thanh tịnh, cũng không tan mất; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, sắc xứ là thanh tịnh, cũng không tan mất; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhãm giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tỷ giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, thiệt giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, thân giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, ý giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, địa giới là thanh tịnh, cũng không tan mất; thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ là thanh tịnh, cũng không tan mất; Thánh đế tập, diệt, đạo là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, vô minh là thanh tịnh, cũng không tan mất; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong là thanh tịnh, cũng không tan mất; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tưởng, pháp không cộng tưởng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa là thanh tịnh, cũng không tan mất; Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bốn Tinh lự là thanh tịnh, cũng không tan mất; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát là thanh tịnh, cũng không tan mất; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ là thanh tịnh, cũng không tan mất; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không là thanh tịnh, cũng không tan mất; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt là thanh tịnh, cũng không tan mất; sáu phép thần thông là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, mươi lực của Phật là thanh tịnh, cũng không tan mất; bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết là thanh tịnh, cũng không tan mất; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất là thanh tịnh, cũng không tan mất; tánh luôn luôn xả là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni là thanh tịnh, cũng không tan mất; tất cả pháp môn Tam-ma-địa là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ là thanh tịnh, cũng không tan mất; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, bậc phàm phu là thanh tịnh, cũng không tan mất; bậc Chủng tánh, bậc Đề bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa là thanh tịnh, cũng không tan mất; Độc giác thừa, Đại thừa là thanh tịnh, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là các pháp cũng vậy, đều không có tự tánh.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các pháp là xuất thế gian, cũng không tan mất. Vì sao? Vì các pháp là xuất thế gian nên tánh của chúng là không cùng tận.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Pháp nào là xuất thế gian, cũng không tan mất?

Thiện Hiện đáp:

–Xá-lợi Tử, sắc là xuất thế gian, cũng không tan mất; thọ, tưởng, hành, thức là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhãm xứ là xuất thế gian, cũng không tan mất; nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, sắc xứ là xuất thế gian, cũng không tan mất; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhãm giới là xuất thế gian, cũng không tan mất; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới là xuất thế gian, cũng không tan mất; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, tỳ giới là xuất thế gian, cũng không tan mất; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, thiêt giới là xuất thế gian, cũng không tan mất; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan mất.

Xá-lợi Tử, thân giới là xuất thế gian, cũng không tan mất; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan mất.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Xá-lợi Tử, ý giới là xuất thế gian, cũng không tan măt; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, địa giới là xuất thế gian, cũng không tan măt; thủy, hỏa, phong, khong, thức giới là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ là xuất thế gian, cũng không tan măt; Thánh đế tập, diệt, đạo là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, vô minh là xuất thế gian, cũng không tan măt; hành, thức, danh sacc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu năo là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp khong bên trong là xuất thế gian, cũng không tan măt; pháp khong bên ngoài, pháp khong cả trong ngoài, pháp khong khong, pháp khong lớn, pháp khong thăng nghĩa, pháp khong hữu vi, pháp khong vô vi, pháp khong rốt ráo, pháp khong khong biên giới, pháp khong tản mạn, pháp khong khong đổi khác, pháp khong bẩn tánh, pháp khong tự tướng, pháp khong cộng tướng, pháp khong nơi tất cả pháp, pháp khong chẳng thể nắm bắt được, pháp khong khong tánh, pháp khong tự tánh, pháp khong khong tánh tự tánh là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa là xuất thế gian, cũng không tan măt; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bốn Tinh lự là xuất thế gian, cũng không tan măt; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát là xuất thế gian, cũng không tan măt; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ là xuất thế gian, cũng không tan măt; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không là xuất thế gian, cũng không tan măt; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt là xuất thế gian, cũng không tan măt; sáu phép thần thông là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật là xuất thế gian, cũng không tan măt; bốn điều khong sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết là xuất thế gian, cũng không tan măt; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp khong quên măt là xuất thế gian, cũng không tan măt; tánh luôn luôn xả là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni là xuất thế gian, cũng không tan măt; tất cả pháp môn Tam-ma-địa là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ là xuất thế gian, cũng không tan măt; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bậc phàm phu là xuất thế gian, cũng không tan măt; bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa là xuất thế gian, cũng không tan măt; Độc giác thừa,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Đại thừa là xuất thế gian, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là các pháp cũng vậy, đều không có tự tánh.

Lại nữa Xá-lợi Tử, các pháp là vô vi, cũng không tan măt. Vì sao? Vì các pháp là vô vi nên tánh của chúng là không cùng tận.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Pháp nào là vô vi, cũng không tan măt?

Thiện Hiện đáp:

–Xá-lợi Tử, sắc là vô vi, cũng không tan măt; thọ, tưởng, hành, thức là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, nhān xứ là vô vi, cũng không tan măt; nhī, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, sắc xứ là vô vi, cũng không tan măt; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, nhān giới là vô vi, cũng không tan măt; sắc giới, nhān thức giới và nhān xúc cùng các thọ do nhān xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, nhī giới là vô vi, cũng không tan măt; thanh giới, nhī thức giới và nhī xúc cùng các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, tỳ giới là vô vi, cũng không tan măt; hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, thiệt giới là vô vi, cũng không tan măt; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, thân giới là vô vi, cũng không tan măt; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, ý giới là vô vi, cũng không tan măt; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, địa giới là vô vi, cũng không tan măt; thủy, hỏa, phong, khōng, thức giới là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ là vô vi, cũng không tan măt; Thánh đế tập, diệt, đạo là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, vô minh là vô vi, cũng không tan măt; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong là vô vi, cũng không tan măt; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa là vô vi, cũng không tan măt; Tịnh giới, An nhān, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhā ba-la-mật-đa là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bốn Tịnh lự là vô vi, cũng không tan măt; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát là vô vi, cũng không tan măt; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là vô vi, cũng không tan măt.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ là vô vi, cũng không tan măt; bốn Chánh đoan, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không là vô vi, cũng không tan măt; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, năm loại măt là vô vi, cũng không tan măt; sáu phép thần thông là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật là vô vi, cũng không tan măt; bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết là vô vi, cũng không tan măt; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, pháp không quên măt là vô vi, cũng không tan măt; tánh luôn luôn xả là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni là vô vi, cũng không tan măt; tất cả pháp môn Tam-ma-địa là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ là vô vi, cũng không tan măt; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, bậc phàm phu là vô vi, cũng không tan măt; bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa là vô vi, cũng không tan măt; Độc giác thừa, Đại thừa là vô vi, cũng không tan măt.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này nêu tôi nói là các pháp cũng vậy, đều không có tự tánh.

Lại nữa Xá-lợi Tử, tất cả pháp chẳng phải thường, chẳng phải hoại.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

– Vì sao tất cả pháp chẳng phải thường, chẳng phải hoại ?

Thiện Hiện đáp:

– Xá-lợi Tử, sắc chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Thọ, tướng, hành, thức chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, nhãm xứ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, sắc xứ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, nhãm giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, tỷ giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, thiệt giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, thân giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, ý giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, địa giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, vô minh chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không khôn biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nỡ tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không khôn tánh, pháp không tự tánh, pháp không khôn tánh tự tánh chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, bốn Tịnh lự chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh

là như vậy. Sáu phép thần thông chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, trí Nhất thiết chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tánh luôn luôn xả chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, bậc Cực hỷ chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, bậc phàm phu chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Bậc Chứng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Độc giác thừa, Đại thừa chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, nói tóm lại, tất cả pháp thiện chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp chẳng phải thiện chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp hữu ký chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp vô ký chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp hữu lậu chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp vô lậu chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp hữu vi chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy. Tất cả pháp vô vi chẳng phải thường, chẳng phải hoại. Vì sao? Vì bản tánh là như vậy.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là các pháp cũng vậy, đều không có tự tánh.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói sắc... các pháp rốt ráo chẳng sinh?

Xá-lợi Tử, bản tánh của sắc rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của sắc cho đến thức chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhãm xứ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của nhã, tỳ, thiệt, thân, ý xứ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của nhãm xứ cho đến ý xứ chẳng thể nắm bắt

được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của sắc xứ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của sắc xứ cho đến pháp xứ, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhãm giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhãm giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tỳ giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của tỳ giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thiệt giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thân giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của ý giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của địa giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của địa giới cho đến thức giới chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Thánh đế khổ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của Thánh đế khổ cho đến Thánh đế đạo chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của vô minh rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp không bên trong rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Bố thí ba-la-mật-đa rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Tịnh lự rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tám Giải thoát rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Niệm trụ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đắng giác, tám chi Thánh đạo rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp môn giải thoát Không rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của năm loại mắt rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của sáu phép thần thông rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của năm loại mắt, sáu phép thần thông chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh nơi mười lực của Phật rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác nơi mươi lực của Phật cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của trí Nhất thiết rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp không quên mất rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của tánh luôn luôn xả rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bậc Cực hỷ rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bậc phàm phu rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của bậc Chủng tánh, bậc Đệ bát, bậc Cụ kiến, bậc Bạc, bậc Ly dục, bậc Dĩ biện, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của bậc phàm phu cho đến bậc Như Lai chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Thanh văn thừa rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Bản tánh của Độc giác thừa, Đại thừa rốt ráo chẳng sinh. Vì sao? Vì chẳng phải được tạo tác. Tại sao? Tại vì sự tạo tác của Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này nên tôi nói là sắc... các pháp rốt ráo chẳng sinh.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói là nếu rốt ráo chẳng sinh thì chẳng gọi là sắc...? Xá-lợi Tử, đúng vậy, đúng vậy! Nếu rốt ráo chẳng sinh thì chẳng gọi tên là sắc... Vì sao? Xá-lợi Tử, vì bản tánh của sắc là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh thì chẳng thể gọi là sắc. Xá-lợi Tử, bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thọ, tưởng, hành, thức.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhã xứ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là nhã xứ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của sắc xứ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là sắc xứ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhã giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên

nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là nhãm giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của nhãm giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là nhãm giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thanh giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thanh giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tỳ giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là tỳ giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thiêt giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thiêt giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thân giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thân giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của ý giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là ý giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Xá-lợi Tử, bản tánh của địa giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là địa giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Thánh đế khổ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là Thánh đế khổ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là Thánh đế tập, diệt, đạo.

Xá-lợi Tử, bản tánh của vô minh là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là vô minh.

Xá-lợi Tử, bản tánh của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp không bên trong là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là pháp không bên trong.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp không ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là pháp không ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Bố thí ba-la-mật-đa là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là Bố thí ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, bản tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Tịnh lự là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là bốn Tịnh lự.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tám Giải thoát là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là tám Giải thoát.

Xá-lợi Tử, bản tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là tám Thắng xứ cho đến mười Biến xứ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Niệm trụ là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là bốn Niệm trụ.

Xá-lợi Tử, bản tánh của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp môn giải thoát Không là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là pháp môn giải thoát Không.

Xá-lợi Tử, bản tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là không. Nếu bản tánh của pháp là không, thì chẳng thể bày ra nào là sinh, nào là diệt, nào là trụ, nào là dị. Do duyên cớ này, nên nếu là rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng thể gọi là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

